

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục 32 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
mức phí, lệ phí trong lĩnh vực Thể dục, thể thao thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quyết định việc áp dụng Nghị quyết quy định các loại phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 80/TTr-SVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2025;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 32 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí trong lĩnh vực Thể dục, thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, PVHCC.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC 32 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỨC THU PHÍ, LỆ PHÍ TRONG LĨNH VỰC  
THỂ DỤC, THỂ THAO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày       /       /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                                                                | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 1.002445   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp                            | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 2   | 1.002396   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao                                                                  | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 3   | 1.003441   | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 4   | 1.000983   | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng                         | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)                                                                     | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                     | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            |                                                                                              | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định                                                                                                                                            |                                                                                                                                                  |
| 5   | 1.000953   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga      | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 6   | 1.000936   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf      | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 7   | 1.000920   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông  | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 8   | 1.001195   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                               | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | 1.000904   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate              | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 10  | 1.000883   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn                  | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 11  | 1.000863   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 12  | 1.000847   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn            | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 13  | 1.000830   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Diều bay | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)                                                                     | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                                       | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            |                                                                                                                | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định                                                                                                                                            |                                                                                                                                                  |
| 14  | 1.000814   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao           | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 15  | 1.000644   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ             | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 16  | 1.000842   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo                        | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 17  | 1.005163   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                                    | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 18  | 2.002188   | Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng              | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 19  | 1.000594   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 20  | 1.000560   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh                | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 21  | 1.000544   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam    | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 22  | 1.001213   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển     | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)                                                                     | Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định                                                                                 |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                                      | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            |                                                                                                               | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định                                                                                                                                            |                                                                                                                                                  |
| 23  | 1.000518   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá                    | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 24  | 1.000501   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt                   | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 25  | 1.000485   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin                      | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 26  | 1.005357   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định                                                                                 |
| 27  | 1.001801   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động                                                 | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị                                                                                                                        | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)                                                                          |



| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                             | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                         | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                     |
|-----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | thể thao đối với môn Bắn súng thể thao                                                               | quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định                                                                                      | - Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ)                                                                            |
| 28  | 1.001056   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 29  | 1.001500   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném          | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 30  | 1.001517   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao  | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |
| 31  | 1.001527   | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ           | - Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)<br>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định | - Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)<br>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ) |

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC                                                                                 | Mức thu phí, lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                 | Số Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                                                                                             |
|-----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 32  | 1.005162   | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ): <b>thu phí 0 đồng</b> (theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025)</li> <li>- Tổ chức/cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ): Không quy định</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 8/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định (cũ)</li> <li>- Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (cũ)</li> </ul> |